

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **47/2022/HS-ST**

Ngày: 22/3/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, TP.HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lý Kế Hiền

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Quốc Sơn

2. Ông Phạm Minh Thân

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm:*** Bà Hoàng Minh Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 22/3/2022, tại Trụ sở tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 28/2022/HSST, ngày 26 tháng 01 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2022/HSST ngày 10/02/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2022/HPT ngày 10/02/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Thị M**, Sinh năm 1999; HKTT: Xóm B, xã Phú Cường, huyện T, tỉnh Hòa Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Bán hàng online; Bố đẻ: Ông Bùi Văn Th, mẹ đẻ: Bà Đinh Thị T. Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba. Tiền án tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 11/10/2021. Hủy bỏ tạm giữ ngày 20/10/2021. Bị cáo tại ngoại – Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo M:** Trợ giúp viên pháp lý ông Trương Công Đ – Trợ giúp viên pháp lý, thuộc chi nhánh số 4 – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. (Có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn Q, Sinh năm: 2000;

Trú tại: Xã P, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

2. Chị Hoàng Thị M, Sinh năm: 2001;

Trú tại: Số 93 ngõ 111 TC, pH Phương Liệt, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt anh Q, chị M)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 11/10/2021, tổ công tác Đội Cảnh sát hình sự - Công an quận Nam Từ Liêm phối hợp với Công an phường MĐ 1, Đội Quản lý hành chính tiến hành kiểm tra hành chính khách sạn VM Hotel, địa chỉ: số 38, ngõ 79, đường Th, MĐ 1, Nam Từ Liêm, Hà Nội phát hiện 02 đôi nam nữ đang có hành vi mua bán dâm. Cụ thể, tại phòng 502: Bùi Thị M đang bán dâm cho Nguyễn Văn Q, tại phòng VIP5: Hoàng Thị M đang bán dâm cho Lâm Văn L. Tổ công tác lập biên bản sự việc, thu giữ vật chứng và dẫn giải người liên quan về trụ sở để làm rõ.

Vật chứng thu giữ: 01 bao cao su đã qua sử dụng tại phòng 502; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6plus màu gold, imei: 353349070997568, gắn sim số 0982756397 (thu giữ của Hoàng Thị M); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen, imei: 353810082819785, gắn sim số 0963751189 (thu giữ của Bùi Thị M); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1208 màu đen, Imei: 3519494162022, gắn sim số 0378063814 (thu giữ của Nguyễn Văn Q);

- Số tiền 8.900.000 đồng thu giữ Bùi Thị M.

Quá trình điều tra xác định: Do không có công việc ổn định nên Bùi Thị M thường lên mạng xã hội tìm kiếm khách mua dâm nhằm kiếm thêm thu nhập. Thông qua mạng xã hội Zalo, M quen biết 01 người phụ nữ có tài khoản Zalo tên “Mèo” (không rõ nhân thân, lai lịch, M lưu trong danh bạ Zalo là “Phanh”), sử dụng số điện thoại 0961702391 và được “Mèo” nhiều lần môi giới bán dâm cho khách. Cả hai thoả thuận, tiền mua dâm của khách sau mỗi lần bán dâm, M chuyển lại cho “Mèo” một phần qua hình thức chuyển khoản ngân hàng. Ngoài ra, Bùi Thị M còn quen biết Hoàng Thị M, biết Hoàng Thị M có nhu cầu bán dâm nên Bùi Thị M đã cho Hoàng M số điện thoại và tài khoản Zalo của “Mèo” để Hoàng M tự liên hệ.

Ngày 11/10/2021, Nguyễn Văn Q và Lâm Văn L sau khi uống rượu xong nảy sinh ý định mua dâm nên đã cùng sử dụng mạng xã hội Telegram để tìm kiếm gái bán dâm. Tại đây, cả hai được một người sử dụng tài khoản “Phuong Phuong” nhận gọi 02 gái bán dâm cho với giá là 10.000.000 đồng (Trong đó: trả cho 02 gái bán dâm 9.000.000 đồng, 500.000 đồng hỗ trợ đi lại và trả cho “Phuong Phuong” 500.000 đồng công môi giới qua tài khoản ngân hàng). Q, L đồng ý. L góp 5.000.000 đồng đưa cho Q để trả cho gái bán dâm. Q gửi số điện thoại (0378063814) của mình để “Phuong Phuong” gửi cho gái bán dâm. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Q nhận được tin nhắn từ số điện thoại 0961702391 với nội dung khi nào đi mua dâm thì nhắn tin địa chỉ khách sạn. Q và L đi đến khách sạn VM thuê 02 phòng 502 và VIP 5 rồi nhắn tin báo lại cho “Phuong Phuong” số phòng và địa chỉ khách sạn. Q vào phòng 502 còn L vào phòng VIP 5 để đợi.

Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Bùi Thị M nhận được tin nhắn qua Zalo của “Mèo” nói có khách cần 02 gái bán dâm với giá 4.500.000 đồng/người, do “Mèo” không liên lạc được với Hoàng Thị M nên bảo Bùi Thị M gọi cho Hoàng Thị M để rủ đi bán dâm. Bùi Thị M sử dụng số điện thoại 0963751189 gọi đến số điện thoại 0982756397 của Hoàng Thị M rủ đi bán dâm, Hoàng Thị M đồng ý. Bùi Thị M sau đó đặt xe ôm Grab cho Hoàng Thị M còn M đi xe ôm từ nhà tới khách sạn VM. Khi Bùi Thị M đến nơi thì Nguyễn Văn Q xuống đón và dẫn lên phòng 502 đồng thời đưa cho M 9.000.000 đồng tiền mua dâm của 02 người, M nói Q đưa thêm 500.000 đồng là tiền đi lại thì Q nói khi xong việc sẽ thanh toán cho M. Một lúc sau, Hoàng Thị M đến điểm hẹn, Bùi Thị M xuống đón, trả tiền xe ôm 100.000 đồng (từ số tiền Q đưa) cho Hoàng Thị M rồi dẫn M lên phòng VIP5 gặp Lâm Văn L, còn Bùi Thị M vào phòng 502 cùng Nguyễn Văn Q. Khi Q và Bùi Thị M vừa quan hệ tình dục còn L và Hoàng Thị M đã cởi quần áo và chuẩn bị bao cao su để quan hệ tình dục thì bị thi bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng. Còn số tiền 500.000 đồng trả công môi giới cho đối tượng “Mèo” sau khi xong việc, do bị Cơ quan Công an phát hiện nên Q chưa kịp thanh toán.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Thị M khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với đối tượng có tên Zalo là “Mèo”, quá trình điều tra xác định, “Mèo” sử dụng số điện thoại 0961702391, chủ thuê bao mang tên Đỗ Phương Thủy và tài khoản ngân hàng số 1990100105555 tại Ngân hàng thương mại cổ phần Q đội (MB Bank) mang tên Đỗ Phương Thủy. Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập

Đỗ Phương Thủy lên làm việc nhưng hiện Thủy vắng mặt tại nơi cư trú, không xác định được đang ở đâu và làm gì. Do Bùi Thị M chưa từng gặp đối tượng “Mèo”, chỉ giao dịch qua điện thoại và không biết tên tuổi địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ. Ngày 17/12/2021, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách phần tài liệu liên quan đến đối tượng Đỗ Phương Thủy để điều tra làm rõ và xử lý sau.

Đối với Lâm Văn L và Nguyễn Văn Q, ngày 22/11/2021, Công an quận Nam Từ Liêm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi *Mua dâm* theo quy định tại khoản 1, điều 22 Nghị định 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ, mức phạt 750.000 đồng/01 người.

Đối với khách sạn VM Hotel, chủ cơ sở kinh doanh là bà Phạm Thị H để xảy ra hoạt động mua bán mại dâm tại cơ sở kinh doanh của mình. Công an quận Nam Từ Liêm đã đề nghị Ủy ban nhân dân quận Nam Từ Liêm ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Phạm Thị H. Ngày 18/11/2021, Ủy ban nhân dân quận Nam Từ Liêm ra Quyết định số 3577/QĐ-XPVPHC đối với bà Phạm Thị H về hành vi “Thiếu tinh thần trách nhiệm để xảy ra hoạt động mua bán dâm ở cơ sở do mình quản lý”, mức phạt 17.500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 20/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Bùi Thị M về tội *Môi giới mại dâm* theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Bùi Thị M thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo Bùi Thị M. Viện kiểm sát kết luận giữ quan điểm như cáo trạng truy tố bị cáo Bùi Thị M là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 328, Điểm i, s Khoản 1,2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Bùi Thị M từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng. Tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền: 8.900.000 đồng (*Tám triệu chín trăm nghìn*) và 01

điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6plus màu gold lắp sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen lắp sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1208 màu đen lắp sim; Buộc bị cáo M phải truy nộp 100.000 đồng tiền thu lời bất chính để xung quỹ Nhà nước.

- Người bào chữa cho bị cáo M tại phiên tòa không có ý kiến gì về tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo tuy nhiên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo là người dân tộc Mường, nhận thức pháp luật còn hạn chế, gia đình khó khăn, thuộc hộ nghèo điều kiện tiếp cận và nhận nhận thức không đầy đủ, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo ăn lãn hối cải. Đề nghị HĐXX căn cứ Khoản 1 Điều 328, điểm i,s Khoản 1,2 Điều 51 và áp dụng Điều 65 xử bị cáo với mức án treo để bị cáo cải tạo ngoài xã hội.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Thị M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Ngày 11/10/2021, Bùi Thị M đã có hành vi môi giới mại dâm cho Hoàng Thị M, khi Hoàng Thị M đang chuẩn bị bán dâm cho Lâm Văn L tại phòng VIP5 khách sạn Việt Mỹ Hotel số 38, ngõ 79, đường Thiên Hiền, PH MĐ 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

[2] Hành vi nêu trên của bị cáo Bùi Thị M đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Môi giới mại dâm*” theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo M là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

[3] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nào. Hành vi phạm tội của các bị cáo trực tiếp xâm phạm rất tự công cộng, nếp sống văn minh lành mạnh và đạo đức xã hội chủ nghĩa, gây ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn minh, an toàn xã hội, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân. Bị cáo Bùi Thị M làm trung gian dụ dỗ, dẫn dắt Hoàng Thị M bán dâm cho L. Bùi Thị M vừa là

môi giới, là người trực tiếp bán dâm cho Q. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý; động cơ mục đích bị cáo phạm tội do vụ lợi.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo M thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người dân tộc Mường. Do vậy bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm i, s Khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo đã được phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy bị cáo M có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu có nơi cư trú rõ ràng thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo M ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo M hưởng án treo cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện. Giao bị cáo M cho UBND xã Phú Cường, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Miễn hình phạt bổ xung vì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Không

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng. Tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền: 8.900.000 đồng (*Tám triệu chín trăm nghìn đồng*) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6plus màu gold lấp sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen lấp sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1208 màu đen lấp sim, do bị cáo M và người liên quan đã sử dụng làm phương tiện liên lạc thực hiện hành vi vi phạm pháp luật do đó cần tịch thu xung quỹ Nhà Nước. Buộc bị cáo nộp 100.000 đồng tiền thu lời bất chính xung quỹ Nhà nước.

[7] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với vụ án: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Bùi Thị M từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng về tội "*Môi giới mại dâm*". Hội đồng xét xử thấy đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Về đề nghị của Người bào chữa cho bị cáo M tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy

tổ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 328, Điểm i, s Khoản 1,2 Điều 51, Điều 65, Khoản 3 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thị M phạm tội: “*Môi giới mại dâm*”.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Thị M 12(*Mười hai*) tháng tù về tội “*Môi giới mại dâm*”, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 tháng (*Hai mươi bốn*) kể từ ngày Tòa tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo về UBND xã Phú Cường, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trường hợp người được thi hành án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Theo quy định tại khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ vào Điểm a,b,c Khoản 2 Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Khoản 1 Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về dân sự: Không.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bao cao su đã qua sử dụng. Tịch thu xung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6plus màu gold lấp sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen lấp sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1208 màu đen lấp sim. Toàn bộ số vật chứng trên hiện ở Chi cục thi hành dân sự quận Nam Từ Liêm, biên bản giao nhận vật chứng số 99 ngày 25/01/2022.

- Tịch thu xung quỹ Nhà nước số tiền: 8.900.000 đồng (*Tám triệu chín trăm nghìn đồng*) theo giấy Ủy nhiệm chi vào tài khoản ngày 27/01/2022. Buộc bị cáo M phải nộp 100.000 đồng tiền thu lời bất chính xung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo M phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người liên quan;
- TT lý lịch-Sở tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm
- VKSND thành phố Hà Nội
- TAND thành phố Hà Nội
- Công an quận Nam Từ Liêm
- Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;
- Lưu HS-VP

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Kế Hiền